

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ VĨNH CHÂU
TỈNH SÓC TRĂNG**

Số: 96/BC-TA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Vĩnh Châu, ngày 09 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình, kết quả công tác thụ lý, xét xử năm 2022
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023**

A. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Đặc điểm, tình hình chung của đơn vị, địa phương.

1.1. *Đặc điểm tình hình đơn vị:* Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu là cơ quan xét xử, chịu sự lãnh đạo của Ban cán sự đảng Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng và Thị ủy Vĩnh Châu. Chức năng, nhiệm vụ trọng tâm là giải quyết, xét xử các loại vụ việc thuộc thẩm quyền, bảo vệ công lý theo quy định tại Hiến pháp năm 2013, Luật tổ chức Tòa án nhân dân và các quy định khác của pháp luật. Lãnh đạo cơ quan hiện có Chánh án, 02 Phó chánh án. Đơn vị được giao chỉ tiêu là 12 biên chế với số lượng 06 Thẩm phán; tuy nhiên biên chế hiện có 09 đồng chí (trong đó 05 Thẩm phán, 03 Thư ký và 01 Kế toán), hiện đơn vị đang thiếu 01 Thẩm phán, 01 Thư ký và 01 Thẩm tra viên; ngoài ra, còn sử dụng 03 nhân viên làm việc theo hợp đồng lao động.

1.2. *Đặc điểm chung của địa phương:* Vĩnh Châu là đơn vị hành chính đặc thù, trình độ dân trí có sự phân hóa cao, nhận thức pháp luật của một bộ phận còn hạn chế dẫn đến tình hình tội phạm có xu hướng gia tăng cả về số lượng và nghiêm trọng hơn về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội (đặc biệt là các tội phạm về ma túy, trộm cắp tài sản, lừa đảo chiếm đoạt tài sản và cố ý gây thương tích năm 2022 có chiều hướng gia tăng). Các tranh chấp phát sinh trong đời sống dân sự diễn ra ngày càng đa dạng, phức tạp; Trong năm 2022 các tranh chấp về hôn nhân gia đình, tranh chấp về tín dụng, tranh chấp liên quan đến đất đai, các giao dịch mua bán trong lĩnh vực nuôi trồng thủy sản và đặc biệt là các tranh chấp phát sinh từ các dự án đầu tư trên địa bàn thị Vĩnh Châu phát sinh ngày càng gia tăng.

2. Tổ chức, triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm.

Năm 2022, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết của Đảng, của Quốc hội về công tác tư pháp và cải cách tư pháp; các chương trình, kế hoạch của TAND tối cao, của Ban chỉ đạo cải cách tư pháp tỉnh, của Tòa án nhân

dân tỉnh. Cụ thể, các Thông tư, Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch, Chỉ thị được quan tâm đặc biệt, quyết tâm thực hiện như:

- Nghị quyết số 96/2019/QH14 ngày 27/11/2019 của Quốc hội về công tác phòng, chống vi phạm pháp luật và tội phạm.

- Thông tư số 02/2020/TT-TANDTC, ngày 16/11/2020 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao về việc thực hiện Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

- Kế hoạch số 10-KH/BCSD ngày 14/02/2022 về triển khai thực hiện các hoạt động cải cách tư pháp năm 2022; Kế hoạch thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa, v.v.

- Chỉ thị số 01/2022/CT-CA ngày 10/01/2022 của Chánh án TAND tối cao về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác Tòa án năm 2022, Chương trình số 01/CTr-TA, ngày 24 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh về Chương trình Công tác năm 2022.

Lãnh đạo TAND thị xã Vĩnh Châu đã xây dựng Chương trình số 01/CTr-TA ngày 28/01/2022 đề ra nhiều giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện nhiệm vụ trong từng quý công tác.

3. Những thuận lợi, khó khăn trong lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác của Tòa án nhân dân tại địa phương, đơn vị.

- Về mặt thuận lợi.

Một là: Luôn có sự quan tâm chỉ đạo về chuyên môn của Lãnh đạo Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng cũng như về chủ trương, đường lối của Thị ủy Vĩnh Châu đối với hoạt động xét xử.

Hai là: Tập thể đơn vị luôn quyết tâm nêu cao trách nhiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, phát huy dân chủ và có sự đoàn kết, thống nhất cao trong cán bộ, công chức và người lao động.

Ba là: Có sự hỗ trợ tích cực của khoa học kỹ thuật tiên tiến, công nghệ hiện đại trong thực hiện nhiệm vụ công tác.

Bốn là: Mặc dù, đơn khởi kiện đầu vào tăng cao nhưng từ khi Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án có hiệu lực pháp luật. Kết quả hòa giải, đối thoại thành tại Tòa án đối với các tranh chấp đạt tỷ lệ khá cao. Từ đó, cũng đã tạo điều kiện cho các Thẩm phán có thời gian để nghiên cứu, giải quyết các vụ việc đã thụ lý theo thủ tục tố tụng.

- Về khó khăn: Đơn vị hiện đang thiếu 03 biên chế so với chỉ tiêu giao (gồm 01 Thẩm phán, 01 Thư ký và 01 Thẩm tra viên); lượng án phát sinh ngày càng tăng hơn so với những

năm về trước. Năm 2022, công chức ở đơn vị lại có nhiều biến động (01 Thẩm phán được cử đi học Trung cấp Chính trị tại Sóc Trăng, 01 Thư Ký được cử đi học nghiệp vụ xét xử tại Hà Nội và 01 Thẩm tra viên chuyên công tác); Công tác báo cáo, hội họp lại thường xuyên, liên tục, tất cả các chức danh trong đơn vị phải cùng nhau kiêm nhiệm, chia sẻ công việc với nhau nên từ đó cũng đã làm ảnh hưởng rất lớn đến công tác chuyên môn; khối lượng công việc hiện nay đã quá tải gây áp lực không nhỏ đến cán bộ, công chức và người lao động trong thi hành nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực và kỹ năng công tác không đồng đều nên đôi lúc xử lý các tình huống phát sinh còn chưa kịp thời.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2022.

I. Công tác thụ lý, giải quyết, xét xử các loại án.

Trong năm 2022 (Từ ngày 01/12/2021 đến ngày 31/10/2022) tính cả số liệu giải quyết theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án; Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu đã thụ lý 1.002 vụ việc các loại. Đã giải quyết, xét xử 784 vụ việc (đạt tỷ lệ 78,24%), đang tiếp tục giải quyết 218 vụ việc. So với cùng kỳ năm 2021, thụ lý tăng 210 vụ việc, giải quyết tăng 270 vụ việc.

Án quá thời hạn chuẩn bị xét xử: 6 vụ. So với cùng kỳ năm 2021, án quá hạn giảm 12 vụ.

Án tạm đình chỉ: 25 vụ (23 vụ án Dân sự và 02 vụ án KDTM). So với cùng kỳ năm 2021, án tạm đình chỉ tăng 12 vụ.

1. Về thụ lý, xét xử án hình sự:

Tổng số án thụ lý 63 vụ, 99 bị cáo, đã giải quyết 55 vụ, 91 bị cáo (Đạt tỷ lệ 87,3%), còn lại 8 vụ, 8 bị cáo đang tiếp tục giải quyết. Trong đó, xét xử 53 vụ, 89 bị cáo, trả hồ sơ cho Viện kiểm sát 03 vụ (chấp nhận 02 vụ, không chấp nhận 01 vụ). So với cùng kỳ năm 2021, thụ lý giảm 01 vụ, giải quyết tăng 2 vụ.

Công tác phối hợp liên ngành các cơ quan tiến hành tố tụng (CA-VKS-TA) được thực hiện tốt; việc điều tra, truy tố và xét xử được tiến hành một cách nhanh chóng, kịp thời, nghiêm minh, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; không xét xử oan sai, không bỏ lọt tội phạm.

2. Về thụ lý, giải quyết án dân sự (dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động):

Tổng số vụ việc đã thụ lý: 636 vụ, đã giải quyết, xét xử 426 vụ (Đạt tỷ lệ 66,98%). So với cùng kỳ năm 2021, thụ lý giảm 54 vụ, giải quyết tăng 3 vụ, còn lại 210 vụ đang tiếp tục giải quyết. (Trong đó có 25 vụ án tạm đình chỉ, 6 vụ án quá thời hạn chuẩn bị xét xử).

Tòa án đã thực hiện tốt phương châm kiên trì hòa giải, tích cực giải thích pháp luật, tạo mọi điều kiện để các đương sự tự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án dân sự, kinh doanh thương mại, hôn nhân và gia đình nên tỷ lệ hòa giải thành, đối thoại thành chiếm tỷ lệ khá cao (406/805 vụ, đạt tỷ lệ 50,43%, bao gồm cả hòa giải theo Luật tố tụng dân sự và hòa giải theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án). Riêng đối với án hôn nhân và gia đình, Tòa án luôn kiên trì hòa giải hàn gắn đoàn tụ các trường hợp có đăng ký kết hôn. Khi hòa giải đoàn tụ không thành, nếu xét thấy mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được thì mới giải quyết cho ly hôn.

Chất lượng xét xử các vụ việc dân sự được đảm bảo; tỷ lệ án hủy, sửa không vượt quy định (chỉ tiêu giao 1,5%).

Số vụ án quá hạn tiếp tục giảm so với cùng kỳ năm 2021. Khi vụ án đang tạm đình chỉ, các Thẩm phán có sự chủ động, tích cực trong việc đôn đốc các cơ quan, tổ chức cung cấp tài liệu chứng cứ, khắc phục tốt lý do tạm đình chỉ để tiếp tục giải quyết vụ án đúng quy định của pháp luật.

Trong kỳ không phát sinh án tuyên không rõ ràng gây khó khăn cho công tác thi hành án. Đơn vị có sự chủ động phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự cùng cấp rà soát các bản án dân sự chưa thi hành do tuyên không rõ ràng (tồn từ những năm trước) để giải thích, đính chính.

3. Về thụ lý giải quyết án hành chính, Lao động:

Tổng thụ lý 01 vụ, đã giải quyết 01 vụ (đạt tỷ lệ 100%). So với cùng kỳ năm 2021, phát sinh tăng 01 vụ.

4. Về áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Tổng số vụ việc đã thụ lý 18 vụ việc. Đã giải quyết kết thúc 18 vụ việc (Đạt tỷ lệ 100%). So với cùng kỳ năm 2021, thụ lý giảm 20 vụ, giải quyết giảm 20 vụ.

5. Công tác thi hành án hình sự:

Công tác thi hành án hình sự được thực hiện nghiêm túc, 100% các bản án có hiệu lực được quyết định thi hành án đúng thời hạn, việc hoãn thi hành án phạt tù đều có căn cứ và đúng quy định của luật. Trong năm 2022, đơn vị đã ban hành 106 quyết định thi hành án phạt tù đối với 106 bị án, đạt tỷ lệ 100%; số người được hoãn thi hành án là 03 người. Trong đó, tù có thời hạn là 106 bị án (nhận ủy thác thi hành án 02 bị án). Đơn vị ủy thác thi hành án cho Tòa án khác 01 bị án.

6. Về triển khai, thi hành Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

TAND thị xã Vĩnh Châu đã triển khai Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án và các văn bản hướng dẫn đến tất cả cán bộ, công chức, Hội thẩm nhân dân thuộc cấp mình quản lý;

phân công công chức trực tiếp công dân nhận hồ sơ khởi kiện, tiến hành các thủ tục và tạo điều kiện thuận lợi cho người khởi kiện lựa chọn việc hòa giải, đối thoại tại Toà án theo quy định của pháp luật.

Tiến hành rà soát, tuyển chọn và bổ nhiệm Hòa giải viên theo đúng quy định. Kết quả đã bổ nhiệm được 04 Hòa giải viên. Đối tượng được bổ nhiệm Hòa giải viên là các Thẩm phán, Kiểm sát viên và Hội thẩm nhân dân đã nghỉ hưu. Kết quả giải quyết năm 2022, đơn vị đã hòa giải thành, đối thoại thành là 284/379 việc, đạt tỷ lệ 74,93%.

Tuy nhiên, hiện nay số lượng hòa giải viên so với nhu cầu thực tế vẫn còn thiếu, phòng làm việc của đơn vị hiện tại quá nhỏ hẹp; việc sắp xếp, bố trí bàn ghế làm việc, máy móc, trang thiết bị, tủ hồ sơ cho các Hòa giải viên gặp rất nhiều khó khăn do phòng làm việc không đủ sức chứa để bố trí hết cho các Hòa giải viên cùng làm việc chung 01 phòng; trong khi đó, đơn vị cũng không còn phòng làm việc nào trống để bố trí thêm cho các Hòa giải viên; về máy móc, trang thiết bị bố trí cho các Hòa giải viên theo đề án đến nay vẫn chưa được trang bị đầy đủ, đây cũng là vấn đề khó khăn cho đơn vị hiện nay trong công tác bố trí.

7. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân và kiến nghị của các cơ quan khác:

Công tác tiếp công dân được thực hiện đúng quy định của hệ thống Tòa án nhân dân, đơn vị đã bố trí công chức tiếp công dân hàng ngày, hướng dẫn cho công dân về việc thực hiện khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của Luật tiếp công dân. Năm 2022 đơn vị đã thực hiện 728 lượt tiếp công dân; lãnh đạo đã thực hiện 100 lượt tiếp công dân, các trường hợp đến khiếu nại, phản ánh đều được lãnh đạo và công chức tiếp công dân giải quyết đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. TAND thị xã Vĩnh Châu đã thụ lý 04 đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền, đã giải quyết 04 đơn khiếu nại (đạt 100%). Nội dung khiếu nại chủ yếu về việc chậm đưa vụ án ra xét xử và đã giải quyết các trường hợp khiếu nại đúng quy định của pháp luật.

Trong năm 2022, đơn vị không có đơn thu tố cáo của công dân.

Về kiến nghị của các cơ quan khác: Trong năm có 02 kiến nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Vĩnh Châu:

- *Kiến nghị thứ nhất là về việc Tòa án chậm giao quyết định, bản án cho Chi cục THA dân sự thị xã Vĩnh Châu. Qua kiểm tra, giải quyết theo thẩm quyền đã kết luận kiến nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ nên kiến nghị được chấp nhận.*

- *Kiến nghị thứ hai là về việc yêu cầu khắc phục vi phạm trong hoạt động xét xử hình sự. Qua kiểm tra nội dung kiến nghị, Tòa án chỉ chấp nhận 01 phần.*

8. Đánh giá chất lượng giải quyết án:

Trong số 784 vụ việc được giải quyết, xét xử sơ thẩm (bao gồm cả số liệu theo Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án) thì đa số các vụ việc nhận được sự đồng tình của các bên tham gia tố tụng. Vụ việc có kháng cáo, kháng nghị là 32 vụ, chiếm tỷ lệ 4,08%; kết quả xét xử phúc thẩm: Y án sơ thẩm 21 vụ, sửa án do yếu tố khách quan (06 vụ), sửa chủ quan (1,5 vụ), hủy do lỗi chủ quan của Thẩm phán (1,5 vụ), Tỷ lệ án hủy, sửa do lỗi chủ quan là 0,38%; còn 02 vụ chưa có kết quả xét xử phúc thẩm.

Kết quả đối chiếu với cơ quan Thi hành án dân sự, không có trường hợp nào phải yêu cầu giải thích bản án vì khó khăn trong việc thi hành án do án tuyên không rõ ràng.

Trong số 636 vụ việc dân sự thụ lý đã giải quyết được 426 vụ việc. Trong đó, hòa giải thành theo Luật tố tụng 122/426 vụ, đạt tỷ lệ 28,64%.

II. Công tác khác:

1. Công tác tổ chức cán bộ.

Đơn vị đã tổ chức Hội nghị cán bộ công chức để thăm dò lấy tín nhiệm, đưa vào quy hoạch đổi mới những công chức có đủ điều kiện để đào tạo dự nguồn cho các chức danh quản lý, chức danh tư pháp. Kết quả tín nhiệm được báo cáo lên cấp ủy và Tòa án cấp trên để có kế hoạch đào tạo, bổ nhiệm theo thẩm quyền.

Tạo điều kiện cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng kiến thức bổ trợ; phát động, khuyến khích phong trào tự học để giáo dục ý chí tự lực, tự cường nhằm giảm gánh nặng cho ngân sách. Kết quả đạt được là 100% công chức trong đơn vị có trình độ tin học và ngoại ngữ trình độ A trở lên, 50% trình độ B trở lên.

2. Công tác phối hợp giữa Tòa án và Đoàn Hội thẩm nhân dân:

Đoàn Hội thẩm Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu gồm có 21 vị, trong đó có Trưởng đoàn và 01 Phó đoàn; nhằm nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng xét xử hầu hết các vị Hội thẩm đều tích cực tham gia công tác xét xử, tích cực tham gia tập huấn nghiệp vụ do Tòa án tỉnh tổ chức. Các vị Hội thẩm nhân dân luôn tuân thủ các quy định của pháp luật khi tham gia xét xử, các quyền và nghĩa vụ đảm bảo “Khi xét xử, Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân độc lập và chỉ tuân theo pháp luật”.

Giữa Tòa án và Đoàn Hội thẩm đã có quy chế phối hợp chặt chẽ với nhau. Các chế độ, chính sách của hội thẩm luôn được đảm bảo thực hiện đầy đủ theo quy định. Các đơn vị có Hội thẩm đang công tác luôn tạo điều kiện thuận lợi nhất cho hội thẩm tham gia xét xử. Trước khi xét xử, các vị Hội thẩm đều dành thời gian nghiên cứu hồ sơ. Trong năm 2022, có 563 lượt Hội thẩm tham gia xét xử, không có vụ án nào phải hoãn phiên tòa xét xử với lý do vắng Hội thẩm. Năm 2022, Tòa án nhân dân tỉnh đã tổ chức 02 đợt tập huấn nghiệp vụ cho các vị Hội thẩm nhân dân, các vị hội thẩm đều sắp xếp tham dự tập huấn đầy đủ.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận tổ quốc tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động của Hội thảm nhân dân, hỗ trợ kinh phí hoạt động của Hội thảm nhân dân theo qui định.

3. Công tác thi đua khen thưởng:

Lãnh đạo đơn vị từ đầu năm đã triển khai đầy đủ các quy định về thi đua khen thưởng. Trong năm khi nhận được quyết định khen thưởng của cấp có thẩm quyền, đơn vị luôn giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ liên quan đến công tác thi đua, khen thưởng cho CBCC và người lao động trong đơn vị.

Việc gắn nội dung, tiêu chí thi đua vào hoạt động chuyên môn đã tạo sự chuyển biến về chất lượng và hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ nên đã khắc phục được nhiều khó khăn. Công tác thi đua khen thưởng ngày càng được chú trọng, đổi mới; việc khen thưởng đã kịp thời, hợp lý; động viên đúng người, đúng việc.

Kết quả sơ kết thi đua đợt 1 năm 2022, đơn vị có 04 cá nhân được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tặng giấy khen hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 06 tháng đầu năm.

Kết quả bình xét thi đua 06 tháng cuối năm và cả năm 2022; tập thể đơn vị được Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh tặng danh hiệu Lao động tiên tiến, 01 cá nhân danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, 08 giấy khen cho CBCC, NLĐ; 03 giấy khen Hội thảm nhân dân và 01 giấy khen cho hòa giải viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong công tác xét xử, hòa giải đối thoại năm 2022.

4. Công tác cải cách hành chính tư pháp:

Công tác cải cách hành chính tư pháp ở Tòa án tiếp tục được đổi mới, hoạt động của bộ phận hành chính tư pháp đã ổn định và đi vào nề nếp. Việc nhận đơn khởi kiện, thụ lý hồ sơ vụ án các loại, tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo, yêu cầu tiếp công dân cũng như cấp sao bản án, quyết định ở Tòa án đều được thực hiện đúng quy định của pháp luật, bảo đảm về thời gian tố tụng. Trong quá trình giải quyết công việc, giao tiếp với nhân dân, công chức được giao làm công tác hành chính tư pháp luôn tôn trọng, lắng nghe và hướng dẫn tận tình, chu đáo. Qua đó, đã giúp mọi người dân có điều kiện tiếp cận công lý tại Tòa án và giám sát hoạt động của Tòa án.

Trong năm 2022, các Thẩm phán đã tổ chức 9 phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ trên 5 Thẩm phán. Việc tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ cơ bản đáp ứng được yêu cầu và hướng dẫn của TAND tối cao, TAND tỉnh. Sau khi kết thúc phiên toà, các đơn vị tổ chức cuộc họp đánh giá, Thẩm phán đã báo cáo kết quả gửi về Phòng kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án, nêu ra được những mặt ưu điểm, khuyết điểm về tố tụng và nội dung của phiên tòa rút kinh nghiệm, đề xuất khắc phục những hạn chế.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Ưu điểm

Lãnh đạo đơn vị đã quán triệt, triển khai thực hiện đầy đủ các chỉ đạo của TAND tối cao, các Chương trình, Kế hoạch của TAND tỉnh, của Thị ủy; kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể bám sát đặc điểm tình hình công tác của đơn vị, tổ chức thực hiện với quyết tâm và trách nhiệm cao.

Tất cả các giải pháp được đề ra ngay từ đầu năm đều được đơn vị triển khai, thực hiện đồng bộ, có hiệu quả và đạt chất lượng, đặc biệt là 14 giải pháp của Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp của Tòa án nhân dân tỉnh về nâng cao chất lượng xét xử; đầy nhanh tiến độ giải quyết các loại án, đặc biệt là việc phát động phong trào thi đua về tập trung đầy nhanh tiến độ giải quyết các vụ án còn tồn đọng của những năm 2021 trở về trước. Qua đó, đã cho thấy có hiệu quả, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và trách nhiệm của Thẩm phán đối với việc giải quyết án tồn, án khó đã hạn chế được án hủy, sửa do lỗi chủ quan của Thẩm phán, tỷ lệ án hủy, sửa dưới mức quy định.

Công tác tài chính, kế toán, mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công của đơn vị thực hiện kịp thời; được sự quan tâm của Tòa án nhân dân tối cao, TAND tỉnh, sự hỗ trợ của Ủy ban nhân dân thị xã cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, trang thiết bị của đơn vị từng bước được cải thiện.

Đội ngũ cán bộ, công chức ngày càng được kiện toàn, có năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh nghề nghiệp, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ được giao trong tình hình hiện nay.

2. Hạn chế

Án dân sự còn kéo dài, chậm kết thúc còn nhiều.

Tỷ lệ giải quyết án ở đơn vị còn thấp so với chỉ tiêu giao.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác xét xử ở đơn vị chưa được đảm bảo. Trụ sở làm việc của đơn vị nhỏ hẹp chưa đáp ứng cho công tác chuyên môn.

Biên chế còn thiếu không đáp ứng với công việc phát sinh.

3. Nguyên nhân của hạn chế

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Trong năm, đơn vị có 01 Thẩm phán được cử đi học lớp Trung cấp chính trị không tập trung tại Sóc Trăng; 01 Thư ký được cử đi học lớp đào tạo nghiệp vụ xét xử tại Học viện Tòa án và 01 Thẩm tra viên xin chuyển công tác theo nguyện vọng. Trong khi đó, biên chế Thẩm phán và Thư ký của đơn vị vẫn còn thiếu so với chỉ tiêu giao (thiếu 01 Thẩm phán) và (thiếu 02 Thư ký) chưa được bổ sung kịp thời; nguồn tuyển dụng mới để bổ sung

đội ngũ Thư ký còn giới hạn từ Học viện Tòa án; từng cá nhân trong đơn vị phải kiêm nhiệm thêm nhiều công tác khác nên đã làm ảnh hưởng nhiều đến việc thực hiện công tác chuyên môn.

- Số lượng án thụ lý tiếp tục tăng, nội dung tranh chấp ngày càng phức tạp, tình hình phát triển kinh tế tại địa phương có sự tác động đến mọi mặt của đời sống xã hội. Theo đó, các tranh chấp về dân sự, kinh doanh thương mại, phát sinh ngày càng nhiều và có tính chất phức tạp, gay gắt (trong đó có nhiều tranh chấp liên quan đến công trình điện gió).

- Một số trường hợp cơ quan hữu quan cung cấp tài liệu, chứng cứ còn chậm so với thời gian án định.

- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của đơn vị còn khó khăn, chưa đảm bảo thực hiện công tác cải cách tư pháp, nhất là bố trí nơi hòa giải, đối thoại đối với các loại vụ việc.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Công tác lãnh đạo, điều hành của lãnh đạo đơn vị có lúc chưa thật sự sâu sát nên không kịp thời phát hiện sai sót để chấn chỉnh, từ đó cũng ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác.

- Tiến độ giải quyết án của một số Thẩm phán còn chậm so với kế hoạch đề ra.

- Kế hoạch kiểm tra nội bộ về tiến độ giải quyết đối với các vụ án cũ chưa được thường xuyên.

4. Giải pháp khắc phục:

Một là: Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng và đạo đức, lối sống đối với đội ngũ công chức của đơn vị; nâng cao hơn nữa công tác bồi dưỡng, rèn luyện về kỹ năng chuyên môn cũng như cải tiến phương pháp quản lý, điều hành, phân công và thường xuyên đôn đốc kiểm tra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Hai là: Phối hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan trong đo đạc thẩm định tại chỗ, định giá tài sản tranh chấp có liên quan đến nhà, đất. Kiên quyết không để có án quá hạn luật định, hạn chế tỷ lệ án bị hủy, án bị sửa do lỗi chủ quan.

Ba là: Lãnh đạo đơn vị gương mẫu đi đầu trong thi hành công vụ, tăng cường đoàn kết nội bộ, phát huy trí tuệ tập thể để nâng cao chất lượng xét xử.

C. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC NĂM 2023.

Trên cơ sở đánh giá những kết quả đã đạt được và những hạn chế, thiếu sót trong năm 2022; để chủ động hoàn thành tốt nhiệm vụ xét xử, góp phần vào công tác bảo vệ trật tự xã hội ở địa phương, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu xác định một số nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2023 cụ thể như sau:

1. Tiếp tục triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đảng, Nghị quyết của Quốc hội, của hệ thống Tòa án về công tác tư pháp; đặc biệt là Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 06/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

2. Tiếp tục xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện có hiệu quả 14 giải pháp do Tòa án nhân dân tối cao và 03 giải pháp do Tòa án nhân dân tỉnh đề ra về nâng cao chất lượng công tác xét xử.

3. Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức của đơn vị. Đề cao trách nhiệm và vai trò người đứng đầu trong đơn vị, phát huy tinh thần trách nhiệm trong công tác quản lý, điều hành, kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ công tác, nhất là công tác xét xử và giải quyết các loại án của Thẩm phán.

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện cuộc vận động “Nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống của đội ngũ Thẩm phán, cán bộ, công chức Toà án nhân dân” gắn với nội dung chủ đạo “Phụng công, thủ pháp, chí công, vô tư” với phương châm “gần dân, hiểu dân, giúp dân, học dân”.

4. Đẩy nhanh tiến độ giải quyết các loại án, đảm bảo các phán quyết đều đúng pháp luật; khắc phục có hiệu quả việc trả hồ sơ để nghị Viện kiểm sát điều tra bổ sung không có căn cứ; không để xảy ra việc xét xử oan sai hoặc bỏ lọt tội phạm; thường xuyên đôn đốc các cơ quan có liên quan cung cấp tài liệu, chứng cứ đối với các vụ án tạm đình chỉ.

5. Tổ chức và xét xử tốt các phiên tòa trực tuyến theo sự chỉ đạo của Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh (nếu có); Tiếp tục tổ chức các phiên tòa rút kinh nghiệm nội bộ, bảo đảm mỗi Thẩm phán tổ chức từ 01 phiên tòa trở lên; Nâng cao chất lượng công tác xét xử, tiếp tục thực hiện nguyên tắc tranh tụng tại phiên tòa theo hướng thực chất; đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy định theo tinh thần cải cách tư pháp.

6. Chỉ đạo các Thẩm phán đăng nhập và sử dụng phần mềm trợ lý ảo để phục vụ tốt hơn trong công tác chuyên môn nghiệp vụ.

7. Chủ động báo cáo cấp ủy cấp trên đối với những vụ án có liên quan đến cán bộ, đảng viên theo quy định; phối hợp tốt với cơ quan chuyên môn trong việc thẩm định đo đạc, định giá tài sản khi giải quyết các vụ việc tranh chấp có liên quan đến quyền sử dụng đất. Phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc giải quyết các vụ án hình sự phức tạp, được dư luận xã hội quan tâm.

8. Tiếp tục đổi mới thủ tục hành chính - tư pháp nhằm công khai, minh bạch các hoạt động của Tòa án, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân khi giải quyết công việc tại Tòa án.

9. Tiếp tục tổ chức triển khai và thực hiện tốt Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

10. Tiếp tục công khai bản án, quyết định trên cổng thông tin điện tử của Toà án và chỉ đạo nhập án đầy đủ trên phần mềm thống kê.

Trên đây là kết quả xét xử, giải quyết án năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác trọng tâm năm 2023 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu.

Rất mong nhận được ý kiến đóng góp của quý đại biểu, giúp cho Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ được giao.

CHÁNH ÁN

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND thị xã Vĩnh Châu;
- Đại biểu HĐND thị xã Vĩnh Châu;
- Lưu.



